

PHƯƠNG HƯỚNG CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2023 - 2028 TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2033

Trường THCS Bình Dương tiền thân là trường PTCS Bình Dương và được thành lập năm 1994. Trải qua nhiều năm cùng với công cuộc đổi mới kinh tế, nền giáo dục Việt Nam. 21 năm qua trường THCS Bình Dương còn gặp nhiều khó khăn nhưng cũng có rất nhiều thuận lợi. Những kết quả mà nhà trường đã đạt được đã chứng minh điều đó, nhà trường đang từng bước phát triển bền vững và ngày càng trưởng thành. Trường đã, đang và sẽ trở thành một ngôi trường có chất lượng giáo dục tốt, một địa chỉ tin cậy của cha mẹ học sinh và học sinh Độ Tứ chiến khu.

Nhà trường đã được công nhận đạt chuẩn Quốc gia từ tháng 9 năm 2010 nhà trường đón nhận bằng trường đạt chuẩn Quốc gia do UBND tỉnh Quảng Ninh công nhận và đến tháng 10 năm 2016, tiếp tục được công nhận trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn hai theo Quyết định số 3511/QĐ-UBND của UBND tỉnh Quảng Ninh đồng thời đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 theo Quyết định số 1620/QĐ-SGDĐT ngày 29/8/2016 của Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Ninh và đến tháng 11/2022 nhà trường tiếp tục được công nhận đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 theo Quyết định số 75/QĐ-SGDĐT ngày 17/11/2022 và đạt chuẩn QG mức độ 1 theo QĐ số 74/QĐ-SGDĐT ngày 17/11/2022 của Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Ninh. Nhiều năm từ năm 2003 xã Bình Dương luôn duy trì công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 3, phổ cập giáo dục xóa mù chữ mức độ 2.

Đáp ứng thời kì đổi mới nhà trường không ngừng xây dựng trường thành đứng trên khuôn đất có diện tích 9.646,9m², với 8 phòng học và 9 phòng học bộ môn, kiến trúc nhà cao tầng kiên cố, có sân chơi, bãi tập... đủ điều kiện để các em trong độ tuổi theo học.

Nhà trường gồm 25 cán bộ giáo viên, 100% đạt chuẩn trong đó trên chuẩn là 02 chiếm 8%, đội ngũ CBGV NV yêu nghề và tận tâm với sự nghiệp giáo dục xã Bình Dương. Học sinh luôn chăm ngoan, sáng tạo, ham học hỏi, không ngừng phấn đấu vươn lên, hàng năm có nhiều học sinh đạt học sinh giỏi các cấp. Tỷ lệ học sinh vào cấp 3 công lập luôn đứng đầu các trường trong khu vực I.

Phương hướng chiến lược phát triển nhà trường đoạn 2023-2027, tầm nhìn 2032 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu

trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của Ban Giám hiệu cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường. Xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược của trường THCS Bình Dương là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị Quyết của các cấp về đổi mới giáo dục phổ thông. Cùng các trường THCS xây dựng ngành giáo dục thị xã Đông Triều phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, hội nhập với các nước khu vực và thế giới.

I. TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

1. Điểm mạnh

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên nhà trường: 25; trong đó: BGH: 02, giáo viên: 22, công nhân viên: 01.

- Trình độ chuyên môn: 100% đạt chuẩn, trong đó trên chuẩn 02 chiếm 8%.

- Công tác tổ chức quản lý của BGH: Có tầm nhìn khoa học, sáng tạo. Kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn có tính khả thi, sát thực tế. Công tác tổ chức triển khai kiểm tra đánh giá sâu sát, thực chất và đổi mới. Được sự tin tưởng cao của cán bộ, giáo viên, công nhân viên nhà trường. Dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên: Nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường mong muốn nhà trường phát triển, chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đa số đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Chất lượng học sinh:

+ Tổng số học sinh: Từ năm học 2021- 2022 đến năm học 2022-2023 có trên 400 học sinh.

+ Tổng số lớp: luôn 12 lớp.

+ Xếp loại học lực và hạnh kiểm trong những hai năm gần đây:

NĂM HỌC	XẾP LOẠI RÈN LUYỆN				XẾP LOẠI HỌC LỰC			
	Tốt (%)	Khá (%)	TB/Đạt (%)	Yếu/CĐạt (%)	Giỏi/Tốt (%)	Khá (%)	TB/đạt (%)	Yếu/chưa đạt (%)
Năm học 2021- 2022 (HS 439)	359 (81,78)	55 (12,53)	25 (5,69)	0 (0)	88 (20,05)	193 (43,96)	157 (35,76)	1 (0,23)
Năm học 2022- 2023 (HS 462)	389 (84,2)	68 (14,7)	5 (1,1)	0 (0)	88 (19,1)	177 (39,3)	196 (42,4)	1 (0,2)

* Chất lượng mũi nhọn:

- Năm học 2021- 2022:
 - + Học sinh giỏi cấp thị xã: 19 em
 - + Học sinh giỏi cấp tỉnh: 06 em.
- Năm học 2022- 2023:
 - + Học sinh giỏi cấp thị xã: 13 em.
 - + Học sinh giỏi cấp tỉnh: 07 em.
- Tỷ lệ xét tốt nghiệp từ năm học 2021- 2022 đến nay luôn đạt 100%. Là 1 trong những trường của khu vực 1 các xã miền Tây của thị xã có tỷ lệ học sinh thi vào THPT hệ công lập hàng năm cao đạt trên 82% trở lên.

- Cơ sở vật chất:
 - + Phòng học: 8 (45m²/phòng).
 - + Phòng bộ môn (Phòng Tin học, thực hành Sinh -Hoá, Lý -Công nghệ, phòng học thông minh): 09 (60m²/phòng).
 - + Phòng thư viện: 01 (90m²).
 - + Phòng tin học: 01 (60m² với 15 máy đã được kết nối Internet)
 - + Phòng hành chính-quản trị: 08

Hiện nay cơ sở vật chất bước đầu đã đáp ứng được yêu cầu dạy và học.

- Thành tích chính: Đã khẳng định được vị trí trong ngành giáo dục huyện nhà được học sinh và phụ huynh học sinh tin cậy. Năm học 2022-2023: đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến.

2. Điểm hạn chế

- **Tổ chức quản lý của Ban giám hiệu:** Đánh giá chất lượng chuyên môn của giáo viên còn mang tính động viên, phân công kiêm nhiệm cho GV NV chưa phù hợp với năng lực, trình độ, khả năng của một số giáo viên, nhân viên do nhà trường còn thiếu nhiều GV NV.

- **Đội ngũ giáo viên, công nhân viên:** Một bộ phận nhỏ giáo viên chưa thực sự phát huy khả năng chuyên môn đầu tư cho công tác giảng dạy, giáo dục học sinh.

- **Chất lượng học sinh:** còn dưới 1% học sinh có học lực yếu.

- **Cơ sở vật chất:** Còn thiếu Thiết bị-đồ dùng dạy học đối với khối lớp theo chương trình GDPT 2018, Song hiện tại bàn ghế phòng học thường chưa thật đồng bộ. Bàn ghế phòng học bộ môn KHTN và Công nghệ còn chưa có chỉ có bàn ghế phòng học thông thường.

3. Thời cơ

- Đã có sự tin nhiệm của học sinh và phụ huynh học sinh địa phương.
- Đội ngũ cán bộ, giáo viên trẻ, được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sự phạm khá, tốt.

- Nhu cầu giáo dục chất lượng cao ngày càng tăng.

4. Thách thức

- Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ hội nhập.
- Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, công nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.
- Ứng dụng CNTT trong giảng dạy và trong chuyển đổi số, trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên, công nhân viên.

5. Xác định các vấn đề ưu tiên

- Đổi mới chương trình GDPT 2018 theo hướng phát huy tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh.
- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên.
- Ứng dụng CNTT trong dạy- học, công tác quản lý và thực hiện chuyển đổi số trong GD.
- Áp dụng các chuẩn vào việc đánh giá cán bộ quản lý, giáo viên và các hoạt động của nhà trường về công tác quản lý, giảng dạy.
- Đẩy mạnh công tác xã hội hoá.

II. SỨ MỆNH, GIÁ TRỊ VÀ TẦM NHÌN

1. Sứ mệnh

Giáo dục học sinh trở thành những người học tập độc lập, có tính sáng tạo, có khả năng tự định hướng vươn lên, tự học suốt đời và có ý thức truyền thống trở thành công dân có đạo đức chân chính để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

2. Giá trị

Tình đoàn kết	Tình thương yêu	Lòng nhân ái
Tính sáng tạo	Tinh thần trách nhiệm	Tính trung thực
Sự hợp tác	Khát vọng vươn lên	

3. Tầm nhìn

Là một trường có cội nguồn truyền thống mạnh mẽ và được trang bị tốt cho tương lai. Nơi giáo viên và học sinh không ngừng phấn đấu tất cả mọi người đều làm việc tích cực, đào tạo nên những người biết tự học suốt đời.

III. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG

1. Mục tiêu

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

2. Chỉ tiêu

2.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên.

- Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và công nhân viên được đánh giá khá, giỏi trên 90%.

- Giáo viên sử dụng thành thạo được máy tính, 80% trở lên tham gia các cuộc thi do ngành tổ chức.

- Số tiết dạy sử dụng công nghệ thông tin trên 50% .

- Có 100% cán bộ GV NV đạt trình độ chuẩn. Phấn đấu đến năm 2025 có trên 10% CB GV đạt trình độ trên chuẩn.

2.2. Học sinh

- Qui mô:

- + Lớp học: 13 lớp trở lên.

- + Học sinh: trên 500 học sinh.

- Chất lượng học tập:

- + Trên 60% học lực khá, giỏi.

- + Tỷ lệ học sinh có học lực chưa đạt dưới 1%

- + Thi đỗ vào trường THPT công lập trên 70%.

- + Thi đạt học sinh giỏi cấp thị xã từ 15 em trở lên.

- + Thi đạt HS giỏi cấp tỉnh từ 6 em trở lên

- Chất lượng đạo đức, kỹ năng sống.

- + Chất lượng rèn luyện: trên 90% hạnh kiểm khá, tốt. Không có học sinh có rèn luyện chưa đạt.

- + Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội.

2.3. Cơ sở vật chất

- Phòng học được sửa chữa nâng cấp và xây mới các phòng học bộ môn, phòng chức năng, khối hành chính- quản trị, trang bị các thiết bị phục vụ dạy, học và làm việc đạt chuẩn.

- Các phòng học KHTN và Công nghệ được trang bị bàn ghế theo hướng đồng bộ, có thêm thiết bị dạy học cho khối lớp 9 theo chương trình GDPT 2018.

- Xây dựng môi trường "Xanh - Sạch - Đẹp- An toàn".

3. Phương châm hành động

"Chất lượng giáo dục là danh dự của nhà trường"

IV. CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

1. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục học sinh

Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng

học sinh. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản.

Người phụ trách: Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng phụ trách tổ chuyên môn, tổ trưởng chuyên môn phụ trách giáo viên bộ môn.

2. Xây dựng và phát triển đội ngũ

Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá giỏi; có trình độ Tin học, ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

Người phụ trách: Ban Giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn.

3. Cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục

Tiếp tục đầu tư mua sắm trang thiết bị đồng dùng dạy học hàng năm, đảm bảo đủ thiết bị đồ dùng dạy học tối thiểu cho công tác dạy và học trong nhà trường.

Tiếp tục sửa chữa tu bổ các hạng mục công trình đang xuống cấp, đồng thời hàng năm rà soát, đề xuất lên cấp trên đầu tư xây mới phòng học, phòng chức năng và khu hành chính-quản trị để tạo điều kiện thuận lợi cho công tác dạy-học và làm việc trong nhà trường.

Xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá. Bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài.

Người phụ trách: Hiệu trưởng phụ trách-Mua sắm đầu tư trang thiết bị đồ dùng dạy học, đề xuất cấp trên hàng năm đầu tư nâng cấp và xây mới.

Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn, lao động hướng nghiệp, văn thể mỹ, quản lý trang thiết bị đồ dùng giáo dục.

4. Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin và chuyển đổi số

Triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy, xây dựng kho học liệu điện tử, thư viện điện tử...Góp phần nâng cao chất lượng quản lý, dạy và học. Động viên cán bộ, giáo viên, công nhân viên tự học hoặc theo học các lớp bồi dưỡng để sử dụng thành thạo được máy tính phục vụ cho công việc, động viên khuyến khích cán bộ, giáo viên, công nhân viên mua sắm máy tính cá nhân.

Người phụ trách: Phó Hiệu trưởng cùng tổ công nghệ thông tin và giáo viên dạy tin học.

5. Huy động mọi nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục

- Xây dựng nhà trường văn hoá, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, công nhân viên.

- Huy động được các nguồn lực của xã hội, cá nhân tham gia vào việc xây dựng cảnh quan lớp học và phát triển giáo dục cho nhà trường.

+ Nguồn lực tài chính: Ngân sách Nhà nước; Ngoài ngân sách từ xã hội hoá.

+ Nguồn lực vật chất: Khuôn viên Nhà trường, phòng học và các công trình phụ trợ; Trang thiết bị giảng dạy, công nghệ phục vụ dạy- học.

- Người phụ trách: BGH, BCH Công đoàn, Hội CMHS.

6. Xây dựng thương hiệu

- Xây dựng tín nhiệm của xã hội đối với Nhà trường.

- Xác lập tín nhiệm đối với từng cán bộ giáo viên, công nhân viên, học sinh và phụ huynh học sinh.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống Nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng Nhà trường.

V. TỔ CHỨC THEO DÕI, KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược

Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, công nhân viên nhà trường, phụ huynh học sinh, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

2. Tổ chức

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược

- Giai đoạn 1: Từ năm 2023- 2025

- Giai đoạn 2: Từ năm 2025- 2026

- Giai đoạn 3: Từ năm 2026- 2027

4. Đối với Hiệu trưởng

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, công nhân viên nhà trường. Thành lập Ban Kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học.

5. Đối với Phó Hiệu trưởng

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện.

6. Đối với tổ trưởng chuyên môn

Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

7. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, công nhân viên

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

8. Đối với Hội Cha mẹ học sinh nhà trường: Phối hợp tốt với nhà trường trong việc xây dựng kế hoạch chiến lược và kế hoạch hàng năm; việc huy động các nguồn lực để xây dựng và phát triển nhà trường./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT Đông Triều (Chỉ đạo);
- UBND xã Bình Dương (Chỉ đạo);
- BGH, BCHCĐ, Tổ trưởng(T/h);
- Lưu: (VT).

HIỆU TRƯỞNG

Bùi Thị Anh